

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG**

TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 15/2019/HS-ST

Ngày: 03 – 4 - 2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiên Lý

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Lam; 2. Ông Nguyễn Thanh Phong.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nông Thị Thu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Ông Phan Xuân Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn C**; sinh năm 1985, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: Thôn X, xã P, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1962; có vợ là Đặng Thị Thúy N, sinh năm 1988 và 01 con sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Đặng Minh H (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, Đắk Lắk.

Người làm chứng:

1/ Ông Đặng Minh T (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, Đắk Lắk.

2/ Ông Nguyễn Văn G (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, Đắk Lắk

3/ Bà Nguyễn Thị T (Có mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, Đắk Lắk.

4/ Ông Nguyễn Trung T (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn X, xã P, huyện K, Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/10/2018 Lê Văn C đang ở nhà thì ông Đặng Minh H (là bố vợ của Lê Văn C) đến nhà và nói là vừa bán được 01 con bò, 01 con bê được 16.200.000 đồng. Ông H ngồi chơi tại nhà C một lúc thì đi sang quán bida ngay sát nhà C chơi còn C đến nhà bà Nguyễn Thị T (mẹ ruột của C) ở cùng thôn để làm đồ sắt. Đến khoảng 14 giờ 00' cùng ngày thấy điện nhà bà T yếu nên C mang sắt V lên nhà mình để cắt và khoan. Trong lúc làm việc, C nảy sinh ý định trộm cắp tiền của ông H nên C điều khiển xe quay lại nhà bà T, sau đó đi bộ đến nhà ông H. Do là con rể, thường xuyên đến nhà ông H nên C biết rõ nơi vợ chồng ông H để chìa khóa. Khi đến nơi, C lấy chìa khóa ở dây đinh trên tường gần cửa gian nhà dưới rồi mở cửa vào nhà và đến mở cửa tủ quần áo (chìa khóa đang cắm trong ổ khóa tủ) lấy 16.200.000 đồng của ông H để trong túi áo khoác treo trong tủ. Sau đó, C đóng cửa tủ, khóa cửa nhà lại và treo chìa khóa ở dây đinh trên tường rồi quay lại nhà bà T tiếp tục làm việc. Buổi chiều, ông H về thấy vị trí để khóa không đúng vị trí ban đầu, nghi ngờ có người đột nhập vào nhà nên kiểm tra tài sản trong nhà, phát hiện bị mất số tiền 16.200.000 đồng nên trình báo cơ quan Công an.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKS ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Lê Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Văn C như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 06 đến 09 tháng tù.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 16/10/2018 tại nhà ông Đặng Minh H ở thôn X, xã P, huyện K, Lê Văn C đã có hành vi trộm cắp số tiền 16.200.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Lê Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...”

[3] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng do ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười biếng lao động nên bị cáo đã trộm cắp số tiền 16.200.000 đồng của ông Đặng Minh H. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình; bị cáo đã nhờ người vay tiền để trả lại số tiền trộm cắp cho bị hại và được bị hại làm

đơn bãi nại cho bị cáo. Vì vậy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: số tiền 16.200.000 đồng bị cáo trộm cắp được bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu giữ được. Bị cáo đã nhờ mẹ mượn và nộp lại 16.200.000 đồng để trả lại cho bị hại, bị hại đã được nhận lại số tiền này.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đặng Minh H đã nhận lại đủ số tiền 16.200.000 đồng và không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn C **09 (Chín)** tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Văn C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi gửi:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1
- TAND tỉnh Đắk Lắk
- VKSND cùng cấp
- THADS huyện; THA phạt tù
- Sở tư pháp; CA huyện
- Bị cáo, bị hại
- Lưu hồ sơ vụ án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thiên Lý